

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH PHÚ  
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2021/DS – ST

Ngày: 20-5-2021

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH PHÚ, TỈNH BẾN TRE**

**- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Văn Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Dương Văn Hai

Ông Phạm Văn Vũ

**- *Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Khánh Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú.

***Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Phú Quý – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2021 tại phòng xét xử của Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú xét xử sơ thẩm công K vụ án dân sự thụ lý số: 344/2020/TLST- DS ngày 23 tháng 11 năm 2020 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2021/QĐXXST- DS ngày 02 tháng 4 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2021/QĐST-DS ngày 19 tháng 4 năm 2021; Thông báo tiếp tục phiên tòa số 314/2021/TB-TA ngày 07/5/2021. giữa các đương sự:

\* *Nguyên đơn:* Ông Dương Văn D, sinh năm: 1965

Nơi cư trú: số nhà 19/2 ấp TKB, xã MH, huyện P, tỉnh Bến Tre

\* *Bị đơn:* Ông Hà Văn K, sinh năm: 1978

Nơi cư trú: số nhà 136/1 ấp GHA, xã GT, huyện P, tỉnh Bến Tre.

\* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Trần Thị T, sinh năm: 1978

Nơi cư trú: số nhà 136/1 136/1 ấp GHA, xã GT, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Minh T, sinh năm 1979, Nơi cư trú: ấp 3, xã HP, huyện GT, tỉnh Bến Tre.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\*Theo đơn khởi kiện, quá trình tố tụng nguyên đơn ông Dương Văn D trình bày:*

Từ khoảng tháng 02 năm 2020 ông có cho ông K vay tiền nhiều lần để ông K nuôi tôm, nuôi sò nhằm phát triển kinh tế gia đình, lãi xuất vay 02 bên tự thỏa thuận, thời hạn vay ban đầu là 01 tháng. Sau khi vay tiền thì ông K không có trả tiền gốc và tiền lãi đúng thỏa thuận. Vào ngày 20/7/2020 ông và ông K có chốt lại số tiền mà ông K còn nợ ông là 1.600.000.000 đồng, ông K có ký xác nhận số tiền nợ trên. Sau đó vào ngày 01/9/2020 ông K có trả cho ông số tiền 170.000.000 đồng nên còn nợ lại 1.430.000.000 đồng. Việc ông K vay tiền thì vợ ông K có biết tại vì ông có xuống nhà đòi tiền rồi vợ ông K có ký tên vào giấy nhận nợ cùng ông K trả cho ông.

Nên nay ông yêu cầu ông Hà Văn K và bà Trần Thị T có nghĩa vụ liên đới trả cho ông số tiền 1.430.000.000 đồng và tiền lãi từ ngày 23/12/2020 đến ngày Tòa án xét xử xong vụ án với lãi xuất là 0.83%/tháng.

*\*Quá trình tố tụng bị đơn Hà Văn K và đại diện theo ủy quyền của bị đơn – ông Huỳnh Minh T trình bày:*

Từ khoảng năm 2019 ông K có nhiều lần vay tiền của ông Dương Văn D tổng cộng khoảng 2.800.000.000 đồng để về nuôi tôm và nuôi sò nhằm phát triển kinh tế gia đình và hiện nay ông K còn nợ ông D số tiền 1.430.000.000 đồng. Nay ông D khởi kiện yêu cầu ông K trả số tiền trên và tiền lãi từ ngày 01/9/2020 đến ngày 20/12/2020 là 83.840.000 đồng với lãi xuất 20%/năm và tiền lãi phát sinh theo quy định pháp luật cho đến ngày giải quyết xong vụ án thì bị đơn đồng ý trả số tiền gốc 1.430.000.000 đồng nhưng xin nguyên đơn bỏ phần lãi do hiện tại đang gặp khó khăn. Về thời gian trả tiền thì bị đơn xin được trả làm 04 đợt trong vòng 02 năm sẽ trả hết số tiền nợ cho ông Dương Văn D.

*\*Theo biên bản làm việc ngày 05/5/2021 đối với người có người quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị T và đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – ông Huỳnh Minh T trình bày:*

Ban đầu bà T không biết chồng bà ông K vay tiền của ông D, nhưng sau đó ông D xuống nhà đòi nợ, chửi bới nên bà biết ông K có vay tiền ông D. Bà T đồng ý tờ giấy có nội dung “...hôm nay ngày 05/9/2020 ... từ đây về sau mỗi tháng trả cho chú 100.000.000 đồng ... có chữ ký tên bà là do bà ký”, bà T ký để phụ trả nợ cùng ông K vì sợ ông D quây cửa hàng không kinh doanh được, hiện tại vợ chồng bà T vẫn còn đang kinh doanh và có nuôi tôm, nuôi sò. Nếu trong thời gian tới trúng tôm, sò thì bà T và ông K sẽ trả dần số tiền nợ cho ông D, bà T đồng ý cùng ông K trả tiền cho ông D cho đến khi hết nợ.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:*

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của thẩm phán trong quá trình thụ lý vụ án và giải quyết đúng quy định của pháp luật. Việc tuân theo pháp luật của hội

đồng xét xử tại phiên tòa đúng quy định của pháp luật. Việc tuân theo pháp luật của đương sự trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án thực hiện đúng quy định của pháp luật.

- *Về nội dung giải quyết vụ án:* Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Dương Văn D về việc buộc ông Hà Văn K và Trần Thị T phải có nghĩa vụ liên đới trả số tiền 1.430.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ vào đơn khởi kiện của ông Dương Văn D vụ án có quan hệ pháp luật “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”; bị đơn ông Hà Văn K có nơi cư trú tại huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre nên Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre có thẩm quyền giải quyết vụ án là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án: Khi khởi kiện nguyên đơn ông Dương Văn D có cung cấp cho Tòa án 01 giấy xác nhận có nội dung ông Hà Văn K thừa nhận còn thiếu số tiền 1.600.000.000 đồng. Sau đó ngày 01/9/2020 ông K đã trả được 170.000.000 đồng, số tiền còn nợ còn lại là 1.430.000.000 đồng. Quá trình tố tụng bị đơn ông K đã thừa nhận còn thiếu ông D số tiền 1.430.000.000 đồng nên nguyên đơn không phải chứng minh được quy định tại khoản 2, 3 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu tính lãi suất của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy: Ngày 01/9/2020 ông D và ông K xác nhận số tiền ông K còn nợ là 1.430.000.000 đồng nhưng sau đó ông K không tiếp tục thực hiện việc trả nợ nên yêu cầu tính lãi suất của nguyên đơn là có căn cứ được chấp nhận. Lãi suất được tính như sau:

- Từ ngày 23/12/2020 đến ngày 20/5/2020 là 04 tháng 27 ngày lãi xuất: Số tiền gốc 1.430.000.000 đồng x 0,83% x 04 tháng 27 ngày = 58.158.100 đồng.

[4] Đối với yêu cầu của ông Dương Văn D buộc trách nhiệm liên đới giữa ông Hà Văn K và vợ là bà Trần Thị T. Xét thấy, mặc dù bà T cho rằng ban đầu bà không biết ông K có vay tiền của ông D, nhưng sau khi biết ông K có vay tiền thì bà T đồng ý cùng ông K liên đới trả cho ông D số tiền ông K vay của ông D. Đồng thời, bà T và ông K là vợ chồng hiện nay còn chung sống với nhau. Ông K vay tiền của ông D mục đích nuôi tôm, nuôi sò nhằm phát triển kinh tế gia đình và hiện nay ông K và bà T vẫn còn làm kinh tế chung. Nên theo quy định tại Điều 27 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 cần buộc trách nhiệm liên đới của bà T cùng ông K trả số tiền vay 1.430.000.000 đồng và tiền lãi 58.158.100 đồng cho ông D là có căn cứ.

[5] Hợp đồng vay tài sản được xác lập giữa nguyên đơn Dương Văn D và bị đơn Hà Văn K được giao kết trên cơ sở tự nguyện và bình đẳng, cả hai đều có năng lực

pháp luật và năng lực hành vi dân sự nên được xem là hợp đồng hợp pháp. Ông K đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ông D khởi kiện yêu cầu ông K và bà T phải có nghĩa vụ liên đới trả số tiền 1.430.000.000 đồng và tiền lãi 58.158.100 đồng. Tổng cộng là 1.488.158.100 đồng là có căn cứ nên được chấp nhận.

[6] Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Các bên đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[8] Về án phí: Do khởi kiện của nguyên đơn ông Dương Văn Diễn được chấp nhận, nên ông Hà Văn K và bà Trần Thị T phải liên đới chịu án phí dân sự có giá ngạch theo quy định tại Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 và Điều 147, 273, 27 và 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 463, 465, 466, 357 và 468 Bộ luật Dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

#### **1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Dương Văn D.**

Buộc ông Hà Văn K và bà Trần Thị T phải có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Dương Văn D số tiền là 1.488.158.100 đồng (Trong đó 1.430.000.000 đồng tiền gốc và 58.158.100 đồng tiền lãi).

**2. Án phí dân sự sơ thẩm:** Ông Hà Văn K và bà Trần Thị T phải có nghĩa vụ liên đới chịu là 56.644.743 đồng.

Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí 31.856.000 đồng cho ông Dương Văn D theo biên lai thu số 0005534 ngày 22/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Phú.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự cho đến khi thi hành xong.

**3. Quyền kháng cáo:** Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre
- VKS nhân dân huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THA DS huyện Thạnh Phú;
- Các đương sự;
- Lưu (hồ sơ vụ án, VP);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)**

**Đặng Văn Phương**